

Số: /BC-SGDĐT

Đắk Lắk, ngày tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện cải cách hành chính Nhà nước Quý I năm 2022

Thực hiện Công văn số 396/SNV-CCHC&VTLT ngày 09/3/2022 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo CCHC định kỳ;

Căn cứ Kế hoạch số 92/KH-SGDĐT ngày 20/12/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về cải cách hành chính Nhà nước ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk năm 2022,

Sở GDĐT (GDĐT) báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính (CCHC) Nhà nước Quý I năm 2022 như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Lãnh đạo Sở GDĐT luôn quan tâm đến công tác CCCH, xác định đây là một trong những nội dung quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2021-2022 và những năm học kế tiếp.

- Với chủ đề CCHC năm 2022 “*Tăng cường kỷ cương, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh thực hiện chính quyền điện tử, hướng đến chính quyền số*”, Sở GDĐT đã xây dựng, ban hành nhiều văn bản theo đúng yêu cầu, chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban cải cách hành chính của tỉnh. Cụ thể:

+ Kế hoạch số 92/KH-SGDĐT ngày 30/12/2021 về Kế hoạch Cải cách hành chính của Sở GDĐT tỉnh Đắk Lắk năm 2022;

+ Kế hoạch số 04/KH-SGDĐT ngày 20/01/2022 về Kiểm soát thủ tục hành chính Sở GDĐT năm 2022;

+ Kế hoạch số 06/KH-SGDĐT ngày 28/01/2022 về Rà soát thủ tục hành chính Sở GDĐT năm 2022 ngành Giáo dục và Đào tạo;

+ Kế hoạch số 11/KH-SGDĐT ngày 08/3/2022 về việc tuyên truyền cải cách hành chính năm 2022.

+ Đồng thời, Sở GDĐT đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ của cơ quan, của ngành hỗ trợ cho việc thực hiện có hiệu quả công tác CCHC.

- Chỉ đạo, công khai tất cả các TTHC trên cổng thông tin điện tử của Sở và cổng dịch vụ công của tỉnh, góp phần tích cực vào việc giảm bớt chi phí và thời gian trong giải quyết thủ tục hành chính của người dân cũng như tránh được tình trạng nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân khi thực hiện thủ tục hành chính.

2. Cải cách thể chế

2.1 Công tác xây dựng văn bản QPPL

- Sở GDĐT kịp thời xây dựng, triển khai Kế hoạch số 01/KH-SGDĐT ngày 13/01/2022 của Sở GDĐT về công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý và rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk năm 2022.

- Đồng thời chủ động trong việc rà soát các văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo, cụ thể: Triển khai Công văn số 265/SGDĐT-VP ngày 08/3/2022 đến các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở về việc phối hợp rà soát văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh có liên quan đến phân cấp, phân quyền.

2.2. Việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật

- Sở GDĐT thường xuyên chỉ đạo Thanh tra Sở, các phòng chuyên môn thuộc Sở, các phòng GDĐT, các cơ sở giáo dục trực thuộc chú trọng tuân thủ quy định của pháp luật, phối hợp thanh tra, kiểm tra theo định kỳ.

- Thực hiện tốt công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực GDĐT ở địa phương theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; chú trọng các văn bản quy phạm pháp luật về chế độ, chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, sinh viên; Quản lý dạy thêm, học thêm; các khoản thu trong năm học, y tế trường học...

- Ngoài ra, Sở GDĐT thường xuyên theo dõi tình hình thi hành pháp luật đối với các đơn vị trực thuộc Sở thông qua các đoàn thanh tra, kiểm tra hành chính của Sở làm việc tại các đơn vị theo định kỳ, thường xuyên. Qua kiểm tra các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở và các đơn vị trực thuộc đã triển

khai thực hiện đầy đủ các văn bản chỉ đạo CCHC của các cấp; thực hiện tốt các nội dung được kiểm tra.

3. Cải cách thủ tục hành chính

3.1. Việc kiểm soát TTHC

- Lãnh đạo Sở GDĐT phân công các phòng ban chuyên môn thường xuyên kiểm tra, theo dõi các quy định về thủ tục hành chính có liên quan đến ngành do trung ương và địa phương ban hành để kịp thời bổ sung, sửa đổi TTHC cho phù hợp, cụ thể:

+ Kế hoạch số 01/KH-SGDĐT ngày 13/01/2022 của Sở GDĐT về công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý và rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk năm 2022;

+ Kế hoạch số 04/KH-SGDĐT ngày 20/01/2022 về Kiểm soát thủ tục hành chính Sở GDĐT năm 2022.

3.2. Về công bố, cập nhật, công khai TTHC

- Hiện nay, có 84 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT liên quan đến lĩnh vực giáo dục (trong đó có 56 TTHC thuộc mức độ 2; 08 TTHC thuộc mức độ 3; 20 TTHC thuộc mức độ 4) ban hành theo Quyết định số 2560/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh, Sở GDĐT đã công bố trên trang thông tin điện tử của Sở.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc góp ý, rà soát các dự thảo liên quan đến công tác CCHC năm 2022: Dự thảo Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính được cung cấp, tiếp nhận và giải quyết trực tuyến trên hệ thống; dự thảo Đề án “Cải thiện Chỉ số Cải cách hành chính và chỉ số Hiệu quả quản trị hành chính công tỉnh Đắk Lắk; dự thảo Quyết định đánh giá chất lượng quản trị công trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công giai đoạn 2021-2025”; dự thảo Quyết định Danh mục Dịch vụ công trực tuyến tích hợp trên Cổng dịch vụ công Quốc gia; dự thảo cam kết thực hiện cải cách hành chính năm 2022.

3.3. Về cơ chế một cửa, một cửa liên thông

- Sở đã ban hành các quy định, quy trình trong việc thực hiện, quy chế hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT được công khai trên cổng dịch vụ công tỉnh; số thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện: 36, cấp xã: 05 liên quan đến lĩnh vực giáo dục đào tạo. Cán bộ tại bộ

phần một của thuộc lĩnh vực giáo dục thực hiện đầy đủ các quy định, quy chế, quyết định của tỉnh về giải quyết các thủ tục hành chính.

- Nhìn chung cơ bản Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đảm bảo thực hiện đầy đủ các quy định, quy chế, quyết định của tỉnh về giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở GDĐT, không để xảy ra khiếu nại, tố cáo; chất lượng cung ứng dịch vụ công lĩnh vực giáo dục ngày càng được nâng lên.

3.4. Kết quả giải quyết TTHC

- Việc tiếp nhận, xử lý thủ tục hành chính tại Trung tâm Dịch vụ hành chính công của Sở đã đi vào nề nếp, hồ sơ của tổ chức, cá nhân được giải quyết nhanh chóng, kịp thời, đúng quy định. Trong Quý I năm 2022, số hồ sơ (HS) tiếp nhận mới thuộc lĩnh vực giáo dục: 392 HS tiếp nhận mới, 17 HS tồn năm 2021 chuyển sang; số HS đã giải quyết 376 HS, trước hạn: 312 HS, đạt tỉ lệ 82,97%; đúng hạn: 64 HS, tỉ lệ 17,02%; trễ hạn: 0 HS, tồn chưa giải quyết: 33 HS.

- Số HS tiếp nhận mới mức độ 3,4: 371/392, đạt tỉ lệ 94,64%, cụ thể: Mức độ 3 có 182 HS, đạt tỉ lệ 46,42%; mức độ 4 có 189 hồ sơ, đạt tỉ 48,21%.

- Số HS đã giải quyết TTHC trực tiếp: 239/376, tỉ lệ 63,56%; qua dịch vụ BCCI: 131 HS, tỉ lệ 34,84%; qua trực tuyến 06, tỉ lệ 1,6%.

3.5. Về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) về TTHC

Trong Quý I năm 2022, không có PAKN TTHC về lĩnh vực GDĐT.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở GDĐT: Có 56, trong đó có 52 Trường trung học phổ thông công lập (tăng 01 trường trung học phổ thông do thành lập mới); Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh; Ban Nghiên cứu giáo dục học sinh dân tộc; Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Trẻ khuyết tật; Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk.

- Thực hiện Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 04/01/2021 của UBND tỉnh về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan hành chính, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, biên chế hội đặc thù và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2021. Theo đó, Cơ quan Sở GDĐT được giao 55 biên chế công chức; 04 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP; Biên chế viên chức các cơ sở giáo dục trực thuộc là 3997

người. Hiện nay, số lượng công chức tại cơ quan sở GDĐT, số lượng viên chức tại các cơ sở giáo dục trực thuộc đảm bảo theo đúng quy định.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Việc triển khai thực hiện Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong cơ quan Sở GDĐT và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở trong những năm qua được thực hiện một cách đồng bộ, quyết liệt; qua đó đã từng bước khắc phục những chông chéo về nhiệm vụ của các vị trí việc làm; phục vụ hiệu quả sắp xếp lại đội ngũ công chức, viên chức và tuyển dụng; sắp xếp, bố trí công chức phù hợp với vị trí việc làm, tinh giảm những công chức, viên chức không đáp ứng yêu cầu công việc, góp phần thực hiện tinh giản biên chế.

- Tính đến nay, số biên chế công chức giảm so với năm 2015 là 08 biên chế, giảm 10% biên chế được giao so với năm 2015, đạt tỉ lệ 100%; biên chế các đơn vị sự nghiệp công lập giảm: 400, giảm 10% biên chế được giao so với năm 2015, đạt tỉ lệ 100% (trong đó đã cắt giảm hoàn toàn biên chế của 01 Trung tâm GDTX do tự chủ tài chính hoàn toàn).

- Việc bổ nhiệm lãnh đạo, quản lý đảm bảo điều kiện tiêu chuẩn, quy trình thủ tục theo các văn bản hướng dẫn.

- Sở GDĐT thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các phong trào thi đua, quy định khen thưởng ở cơ quan, đơn vị cơ sở, chỉ đạo hoạt động của các cụm và khối thi đua cần phải phong phú, đa dạng; tăng cường công tác thông tin và phối hợp; nâng cao chất lượng các báo cáo thành tích của tập thể và cá nhân; ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở, đã ban hành các văn bản về công tác Thi đua, khen thưởng.

6. Cải cách tài chính công

- Hiện nay, toàn ngành có 56 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở, trong đó:

+ Đơn vị có nguồn thu sự nghiệp tự bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên 01 đơn vị;

+ Đơn vị có nguồn thu sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động thường xuyên, phần còn lại được ngân sách nhà nước cấp 01 đơn vị;

+ Đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên: 54 đơn vị.

- Việc sử dụng ngân sách và các nguồn thu của đơn vị có hiệu quả rõ rệt, phần lớn các đơn vị được giao quyền tự chủ đều tiết kiệm được các khoản chi như điện, nước, văn phòng phẩm, công tác phí, tàu xe đi phép...; do sử dụng nguồn kinh phí hợp lý, nhiều đơn vị đã tiết kiệm được kinh phí tự chủ để chi tăng thêm thu nhập cho người lao động, tăng cường được cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị phục vụ dạy và học tập.

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử

7.1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan, đơn vị

- Sở GDĐT đã ban hành Kế hoạch số 51/KH-SGDĐT ngày 26/8/2021 về Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục và dạy học, giai đoạn 2021-2022.

- Việc ứng dụng phần mềm quản lý văn bản và các phần mềm quản lý điều hành (iDesk, email công vụ) thuận lợi, hiệu quả, giúp công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động trong toàn ngành kịp thời, đảm bảo tính liên tục. Từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/3/2022, Sở GDĐT đã nhận/gửi 1981/2056 văn bản có ký số thông qua môi trường mạng, đạt tỉ lệ 96,35%; số văn bản tiếp nhận/gửi trực tiếp 75/2056, chiếm tỉ lệ 3,65%. Trong đó: tổng số văn bản đến 1540 (trực tuyến: 1473, trực tiếp: 67); tổng số văn bản đi 516 (trực tuyến: 508, trực tiếp: 08).

- 100% công chức tại cơ quan, đơn vị có tài khoản iDesk, email công vụ; 100% lãnh đạo Sở GDĐT, trưởng, phó các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở được cấp chứng thư số.

- Cổng thông tin điện tử ngành GDĐT có tên miền <http://gddt.daklak.gov.vn> hoạt động hiệu quả, cập nhật thường xuyên, đầy đủ các văn bản điều hành, chỉ đạo; đăng tải nhiều tin, bài, hình ảnh phản ánh hoạt động của Sở và ngành GDĐT.

7.2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Trước tháng 9/2021, Sở GDĐT đã công khai 62 bộ TTHC trên cổng dịch vụ công của tỉnh, trên trang thông tin điện tử của Sở, trong đó MĐ 3: 9/62 thủ tục, MĐ 4: 17/62, tổng số TTHC mức độ 3,4: 26, tỉ lệ 41,9%. Hiện nay, có 84 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT liên quan đến lĩnh vực giáo dục (trong đó có 56 TTHC thuộc mức độ 2; 08 TTHC thuộc mức độ 3; 20 TTHC thuộc mức độ 4); 36 TTHC thuộc thẩm quyền cấp huyện và 05 TTHC cấp xã.

- Tính lũy kế đến 14/3/2022, số HS tiếp nhận tại bộ phận một cửa: 409 hồ sơ, trong đó có 392 HS tiếp nhận mới, 17 HS tồn năm 2021 chuyển sang; tất cả HS được cập nhật trên hệ thống IGate, đạt tỉ lệ 100%; số HS đã giải quyết 376/409 HS, HS giải quyết trước hạn: 312 HS, HS giải quyết đúng hạn: 64 HS, trễ hạn: 0 HS, HS tồn chưa giải quyết: 33 HS.

- Số TTHC mức độ 3,4 có phát sinh hồ sơ: 08/26 TTHC.

- Tỷ lệ TTHC đã triển khai có phát sinh hồ sơ được tiếp nhận/tra kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích:

+ Tiếp nhận: 01 hồ sơ.

+ Trả kết quả: là 131/376 hồ sơ, tỷ lệ: 34,84%.

7.3. Về áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO

- Việc triển khai, áp dụng ISO tại cơ quan Sở cơ bản đảm bảo yêu cầu, chất lượng và tiến độ kế hoạch đề ra, có tác động tích cực trong các hoạt động công tác của cán bộ, công chức, viên chức cũng như đáp ứng tốt yêu cầu chỉ đạo điều hành của lãnh đạo Sở.

- Triển khai thực hiện, tự kiểm tra kết quả xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015. Kết quả có 07 phòng chuyên môn, nghiệp vụ xây dựng áp dụng (100%). Hàng năm, công bố mục tiêu, chất lượng, xây dựng các quy trình nội bộ, quy trình giải quyết các thủ tục hành chính theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

- Kết quả đạt được chi tiết (*phụ lục kèm theo*).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Sở GDĐT đã ban hành các kế hoạch thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh giao về công tác cải cách hành chính; việc ban hành các văn bản chỉ đạo về cải cách hành chính luôn kịp thời.

- Công tác tham mưu xây dựng và thi hành văn bản QPPL được quan tâm trú trọng. Việc rà soát, thẩm định để ban hành các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý của Ngành được thực hiện đúng quy định, nghiêm túc, chặt chẽ.

- Việc cập nhật, công khai các TTHC trên cổng dịch vụ công, trang thông tin điện tử của Sở kịp thời, đầy đủ; Số TTHC giải quyết trước hạn đạt mức cao.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích còn thấp.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính Nhà nước Quý I năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Thị Kim Oanh